

Số: 319/BC-CTK

Phú Thọ, ngày 21 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 năm 2014

Tháng 7/2014, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: Sức mua trên thị trường thấp; khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa tiêu thụ chậm;... Ngoài ra, vấn đề biển Đông vẫn còn nhiều diễn biến khó lường, bước đầu ảnh hưởng đến động thái phát triển kinh tế - xã hội và đời sống dân cư cả nước nói chung, tỉnh Phú Thọ nói riêng. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh cùng với nỗ lực của các ngành, các cấp, các địa phương, doanh nghiệp và nhân dân toàn tỉnh, kinh tế - xã hội của tỉnh đã có những chuyển biến và đạt kết quả tích cực trên hầu hết các lĩnh vực, cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Nông nghiệp

Đến nay, toàn tỉnh đã thu hoạch xong các loại cây trồng vụ đông xuân năm 2014, nhìn chung vụ đông xuân năm nay cũng là một trong những vụ sản xuất nông nghiệp tiếp tục được mùa, năng suất các loại cây trồng tương đối ổn định so cùng kỳ năm trước, cụ thể: Một số cây trồng ít chịu ảnh hưởng của thời tiết đã cho năng suất đạt cao hơn so với cùng kỳ như ngô vụ đông xuân 2014 năng suất đạt 46,41 tạ/ha, tăng 1,31% (+0,6 tạ/ha) so với vụ đông xuân năm 2013; năng suất khoai lang đạt 64,48 tạ/ha, tăng 0,08%; năng suất rau xanh các loại đạt 143,34 tạ/ha, tăng 2,47%; năng suất lạc đạt 19,93 tạ/ha, tăng 2,26%; năng suất cây đỗ đậu các loại đạt 11,44 tạ/ha, tăng 3,44% so với cùng kỳ năm trước;... Đối với cây lúa vụ chiêm xuân 2014, năng suất chung toàn tỉnh vẫn đạt mức cao (đạt 57,56 tạ/ha), tuy nhiên so với cùng kỳ năm trước giảm 0,07% (-0,41 tạ/ha). Nguyên nhân năng suất lúa toàn tỉnh giảm nhẹ là do tại một số địa phương cây lúa bị ảnh hưởng diễn biến phức tạp của thời tiết như đầu vụ rét đậm, rét hại, giữa vụ khi cây lúa làm đòng, vào chắc, đở đươi trời âm u kéo dài, cuối vụ gặp nắng nóng kéo dài.

Nhìn chung, sản xuất lúa vụ chiêm xuân năm nay tiếp tục đạt được kết quả cao là do các cấp, các ngành, các địa phương đã khuyến khích người nông dân đưa giống lúa lai, giống lúa mới cho năng suất cao vào sản xuất; phong trào xây dựng "*cánh đồng mẫu lớn*" đang được triển khai, bước đầu đạt kết quả; tăng cường chỉ đạo khung lịch mùa vụ, kỹ thuật sản xuất tiên tiến (SRI), gieo thẳng bằng giàn xạ; công tác chống hạn cho đồng ruộng được quan tâm tập trung chỉ đạo, các công trình thủy lợi tưới, tiêu tiếp tục được khai thác hiệu quả và phát huy tác dụng; tình hình sâu bệnh hại lúa được kiểm soát chặt chẽ nên trong vụ sản xuất ít phát sinh những đợt sâu bệnh hại lúa trên diện rộng.

Hiện nay, các huyện, thành, thị đang tích cực chỉ đạo, khuyến khích bà con nông dân đẩy nhanh tiến độ gieo cấy lúa và gieo trồng các loại cây rau, màu vụ mùa năm 2014 nhằm thực hiện đảm bảo khung lịch thời vụ. Dự ước đến hết tháng 7/2014 diện tích gieo cấy lúa mùa toàn tỉnh đạt 32.193 ha, so với cùng kỳ năm trước giảm 1,91%; ngô gieo trồng ước đạt 2.959 ha, giảm 2,88%; khoai lang gieo trồng đạt 296 ha giảm 26,8%; rau xanh gieo trồng đạt 2.443 ha;...

Tình hình chăn nuôi tháng 7/2014 trên địa bàn toàn tỉnh được duy trì ổn định, không xuất hiện dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm. Tổng đàn trâu hiện có ước đạt 70,2 ngàn con; tổng đàn bò ước đạt 92 ngàn con; tổng đàn lợn ước đạt 763,4 ngàn con; tổng đàn gia cầm ước đạt 10,9 triệu con, trong đó tổng đàn gà 9,7 triệu con. Đàn lợn, đàn gia cầm có xu hướng khôi phục đàn mạnh do giá cả thị trường đang có xu hướng tăng.

b) Lâm nghiệp

Các chương trình như trồng mới rừng tập trung, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng và trồng cây lâm nghiệp phân tán, khai thác gỗ, lâm sản trên địa bàn tỉnh tính đến tháng 7/2014 đã được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo theo kế hoạch ngay từ đầu năm. Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh đến nay ước đạt 6.421 ha, bằng 100% kế hoạch. Sản lượng gỗ khai thác toàn tỉnh ước đạt 206,6 ngàn m³ (*riêng tháng 7/2014 ước đạt 29,0 ngàn m³*); sản lượng củi khai thác ước đạt 692,0 ngàn ste (*riêng tháng 7/2014 ước đạt 54,5 ngàn ste*).

c) Thủy sản

Đối với sản xuất nuôi trồng thủy sản, UBND tỉnh đã có những chính sách hỗ trợ cho chương trình sản xuất nuôi trồng thủy sản trọng điểm của địa phương mà các hộ gia đình, hợp tác xã và các doanh nghiệp tập trung phát triển nuôi trồng thủy sản mang tính sản xuất hàng hóa, từng bước chuyển diện tích đất trũng trồng trọt kém hiệu quả sang diện tích chuyên nuôi trồng thủy sản có hiệu quả kinh tế cao.

Sản xuất và nuôi trồng thủy sản tháng 7/2014 có xu hướng phát triển, tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 9,3 ngàn ha, tăng 1,6 ngàn ha so với tháng trước. Sản lượng thủy sản nuôi trồng và khai thác ước đạt 1,5 ngàn tấn (*tính chung 7 tháng năm 2014, tổng sản lượng thu hoạch ước đạt 13,7 ngàn tấn*).

2. Sản xuất công nghiệp

Trong tháng, hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục gặp khó khăn do sản phẩm sản xuất tiêu thụ chậm, lượng tồn kho ở một số sản phẩm chiếm tỷ trọng lớn vẫn ở mức cao, giá xăng dầu tăng từ ngày 7/7/2014;... Tuy nhiên, một số sản phẩm sản xuất theo mùa vụ như: sản phẩm chè, đồ uống đang vào chính vụ sản xuất nên sản lượng tăng khá, đóng góp chung cho sự tăng trưởng của ngành.

Chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 7/2014 tăng 4,3% so với tháng trước và tăng 1,9% so với tháng cùng kỳ.

Nhóm ngành công nghiệp khai khoáng giảm 0,3% so với tháng trước, nguyên nhân do một số doanh nghiệp trong ngành khai thác quặng kim loại phải tạm ngừng sản xuất vì không ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, mặt khác sản xuất của ngành khai thác đất, đá, cát sỏi bị ảnh hưởng lớn bởi thời tiết do trong tháng có mưa nhiều trên diện rộng.

Nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,7% so với tháng trước. Trong đó, ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 13,4% (*sản phẩm chè tăng 41,5%*); ngành sản xuất đồ uống tăng 1,2% (*sản phẩm bia hơi tăng 46,3%*); ngành dệt tăng 5,9%; ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 6,1%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 3,4%; ngành sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác tăng 9,4%;... Bên cạnh đó, một số ngành sản xuất giảm so với tháng trước như: ngành sản xuất trang phục giảm 5,5%; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 30,8%; ngành sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 3,5%;...

Nhóm ngành sản xuất, phân phối điện tăng 3,7%; ngành cung cấp nước, thu gom, xử lý rác thải tăng 3,4%.

Tính chung 7 tháng, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhóm ngành công nghiệp khai thác tăng 15,0%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng nhẹ ở mức 0,4%; ngành phân phối điện tăng 9,2% và ngành cung cấp nước tăng 5,2%.

3. Vốn đầu tư thực hiện

Tình hình thực hiện vốn đầu tư trong tháng ổn định và tăng so với tháng trước, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 205,3 tỷ đồng, tăng 3,6% so với tháng trước. Trong đó, nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh thực hiện 159,2 tỷ đồng, tăng 1,3%; ngân sách nhà nước cấp huyện thực hiện 30,2 tỷ đồng, tăng 18,9%; ngân sách nhà nước cấp xã thực hiện 15,8 tỷ đồng, tăng 1,8%.

Một số công trình xây mới, sửa chữa trường học các cấp, đường giao thông liên xã, trụ sở làm việc UBND xã, trạm y tế xã, nhà văn hóa khu,... đã được khởi công và dự kiến khởi công trên địa bàn các huyện Đuan Hùng, Hạ Hoà, Thanh Ba, Cẩm Khê, Lâm Thao, Thanh Sơn, Thanh Thủy,...

Một số công trình đã hoàn thành và dự kiến hoàn thành như: Trạm Y tế xã Hương Xạ, cải tạo đường giao thông xã Hậu Bông huyện Hạ Hoà; Trường THCS Thái Ninh, Hội trường UBND xã Lương Lễ, đường giao thông nông thôn các xã huyện Thanh Ba; Nhà điều hành Trường Tiểu học và THCS Phú Lộc, Trung tâm học tập cộng đồng xã Phú Lộc huyện Phù Ninh; Trường Tiểu học xã Võ Miếu, đường giao thông và nhà văn hoá khu các xã huyện Thanh Sơn;...

Tính chung 7 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 1.148,3 tỷ đồng, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 895,7 tỷ đồng, tăng 11,8%; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 162,7 tỷ đồng, giảm 25,8%; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã ước đạt 89,8 tỷ đồng, giảm 19%.

4. Thương mại, dịch vụ, giá cả

a) Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Lưu chuyển hàng hoá - dịch vụ trên địa bàn tỉnh trong tháng tuy ổn định nhưng sức mua của thị trường vẫn còn chậm. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 1.656,9 tỷ đồng, tăng 0,9% so tháng trước, trong đó: ngành thương nghiệp ước đạt 1.422,1 tỷ đồng, chiếm 85,8% tổng mức và tăng 0,6%; khách sạn, nhà hàng ước đạt 177,2 tỷ đồng, chiếm 10,7%, tăng 3,6% và dịch vụ khác ước đạt 57,7 tỷ đồng, chiếm 3,5%, tăng 0,8% so với tháng trước.

Tính chung 7 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 11.208,8 tỷ đồng, tăng 13,7% so cùng kỳ. Trong đó, thương nghiệp đạt 9.585,2 tỷ đồng, chiếm 85,5% tổng số và tăng 13,7%; khách sạn, nhà hàng đạt 1.202,7 tỷ đồng, chiếm 10,7% và tăng 14,0%; dịch vụ khác đạt 420,9 tỷ đồng, chiếm 3,8% và tăng 13,1%.

b) Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tháng 7/2014 ước đạt 58,7 triệu USD, tăng 1,7% so tháng trước. Trong đó, Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 52 triệu USD, chiếm 88,6% tổng giá trị xuất khẩu và tăng 1%; khu vực kinh tế tư nhân đạt 6,7 triệu USD, tăng 7,5%.

Thị trường xuất khẩu chủ yếu gồm Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản. Trong đó, thị trường Mỹ ước đạt 20,2 triệu USD chiếm 34,4%; thị trường Hàn Quốc ước đạt 13,9 triệu USD, chiếm 23,7%; thị trường Nhật Bản ước đạt 4,5 triệu USD chiếm 7,61%.

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu trong tháng so với tháng trước gồm: chè 970 tấn, tương đương cùng kỳ; sản phẩm plastic 19,3 triệu USD, tăng 6,6%; hàng dệt may trị giá 33 triệu USD, tương đương cùng kỳ và nhiều hàng hoá khác.

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá tháng 7/2014 ước đạt 59,3 triệu USD, tăng 1,4% so với tháng trước. Trong đó, kinh tế có vốn đầu tư Nước ngoài đạt 42,9 triệu USD, chiếm 72,3% tổng giá trị nhập khẩu, tăng 2%; kinh tế Tư nhân đạt 10,8 triệu USD, chiếm 18,3%, tăng 1%; kinh tế Nhà nước đạt 5,6 triệu USD, chiếm 9,4%, giảm 2,5%.

Thị trường nhập khẩu hàng hóa chủ yếu trong tháng gồm Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản. Trong đó, thị trường Hàn Quốc ước đạt 30,2 triệu USD, chiếm 50,9%; thị trường Trung Quốc ước đạt 11,4 triệu USD chiếm 19,2%; thị trường Nhật Bản ước đạt 1,4 triệu USD, chiếm 2,4%.

Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu gồm: hoá chất trị giá 6,5 triệu USD, tăng 2,1%; chất dẻo nguyên liệu 8.707 tấn, tăng 8,6% về lượng; vải may mặc trị giá 18,3 triệu USD, tăng 1,4%; bông xơ 3.415 tấn, tăng 2,2% về lượng; phụ liệu hàng may mặc 3,6 triệu USD, tương đương cùng kỳ và các hàng hoá khác.

Tính chung 7 tháng, kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh ước đạt 379,7 triệu USD, tăng 14,3% so cùng kỳ, trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 340,9 triệu USD, chiếm 89,8% tổng số và tăng 18,8%. Kim ngạch nhập khẩu toàn tỉnh ước đạt 379 triệu USD, tăng 12,5% so cùng kỳ, trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 263,3 triệu USD, chiếm 69,5% tổng số, tăng 20,2%.

c) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2014 tăng 0,15% so tháng trước; so với tháng 12 năm trước (*sau 7 tháng*) tăng 1,02%; so với tháng 7 năm trước (*sau 1 năm*) tăng 3,26%; bình quân 7 tháng chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,12%.

Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có tác động lớn nhất đến chỉ số chung, chỉ số tăng 0,12% so tháng trước, bao gồm: nhóm hàng lương thực giảm 1,39%¹; nhóm hàng thực phẩm tăng 0,38%² và nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 1,19%. Sau 7 tháng, chỉ số nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,49%, trong đó chỉ có nhóm thực phẩm giảm 0,31%.

Các nhóm hàng phi lương thực - thực phẩm cơ bản ổn định, một số nhóm chỉ số tăng nhẹ so với tháng trước. Trong đó, nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng có chỉ số tăng cao nhất ở mức 0,44%, riêng nhóm điện và dịch vụ điện tăng 1,07%; tiếp đến lần lượt là nhóm giao thông tăng 0,33%³; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,31%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,1%. Một số nhóm hàng không tăng: đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; bưu chính viễn thông và giáo dục. Các nhóm hàng còn lại giảm nhẹ so với tháng trước: nhóm văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,09%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác giảm 0,33%.

Giá vàng và đô la Mỹ: Chỉ số giá Vàng và Đô la Mỹ trong tháng 7/2014 đều tăng. Chỉ số giá Vàng tăng 1,99% và chỉ số giá Đô la Mỹ tăng nhẹ 0,08% so với tháng trước. Giá vàng 99,99% bình quân trong tháng là 3.377.000 đồng/chỉ; giá Đô la Mỹ bình quân trong tháng là 21.330 đồng/USD.

d) Vận tải hàng hoá và hành khách

Việc điều chỉnh tăng giá xăng dầu trong tháng cùng với sự xiết chặt kiểm tra, kiểm soát tải trọng xe của ngành Vận tải đã tác động không nhỏ tới sản xuất kinh doanh nói chung và kinh doanh vận tải nói riêng, song về cơ bản hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì ổn định và có xu hướng tăng. Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải tháng 7/2014 ước đạt 244,4 tỷ đồng, tăng 3,6% so với tháng trước. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa đạt 182,3 tỷ đồng, tăng 3,5%; doanh thu vận tải hành khách đạt 41,2 tỷ đồng, tăng 4,8%.

¹ Nhóm gạo chỉ số giảm 1,59%; nhóm bột mỳ, ngũ cốc giảm 0,21%; nhóm lương thực chế biến giảm 0,64%;...

² Nhóm thịt gia súc tươi sống tăng 1,44%, riêng thịt lợn tăng 2,32%.

³ Trong đó nhóm nhiên liệu chỉ số tăng 0,89%

Sản lượng hàng hoá vận chuyển trong tháng ước đạt 2.896,7 ngàn tấn, bằng 149.716,5 ngàn tấn.km luân chuyển. So với tháng trước, sản lượng vận chuyển tăng 2,3% và sản lượng luân chuyển tăng 3,3%. Trong đó, vận chuyển đường bộ ước đạt 1.867,2 ngàn tấn, tăng 2,5%; sản lượng luân chuyển đạt 38.311,9 ngàn tấn.km, tăng 3,3%. Vận tải đường sông ước đạt 1.029,5 ngàn tấn, tăng 1,8%; sản lượng luân chuyển ước đạt 111.404,6 ngàn tấn.km, tăng 3,3%.

Sản lượng vận tải hành khách đường bộ ước đạt 531,5 ngàn hành khách, tăng 4%; sản lượng luân chuyển hành khách đạt 57.711,8 ngàn HK.km, so với tháng trước tăng 3,4%.

Sau 7 tháng, sản lượng vận chuyển hàng hoá tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng luân chuyển hàng hoá tăng 7,8%; Sản lượng vận chuyển hành khách tăng 9,8%, sản lượng luân chuyển hành khách tăng 3%.

5. Một số vấn đề xã hội

a) Tình hình giáo dục

Kỳ thi tốt nghiệp THPT tỉnh Phú Thọ năm học 2013-2014 đã khép lại với 42 hội đồng thi và 13.107 thí sinh dự thi. Kỳ thi được đánh giá là an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Sau 3 ngày thi, toàn tỉnh có 20 thí sinh bỏ thi, không có thí sinh nào bị đình chỉ thi. Kết quả: hệ giáo dục phổ thông tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,21% (*trong đó: loại giỏi chiếm 2,73%, loại khá chiếm 19,48%*); hệ giáo dục thường xuyên đạt tỷ lệ 97,26 (*loại khá chiếm 3,15%*).

b) Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm

Đến hết tháng 6/2014, toàn tỉnh xảy ra 420 trường hợp sốt phát ban dạng sởi; bệnh dại 1 trường hợp; sốt xuất huyết 1 trường hợp. Tuy nhiên, không có ca bệnh nào tử vong. Ngoài ra, một số bệnh truyền nhiễm khác như: cúm, viêm não vi rút, quai bị, tiêu chảy vẫn rải rác xuất hiện.

Công tác tuyên truyền nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh tiếp tục được ngành chức năng thực hiện tốt; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở chế biến, vận chuyển và kinh doanh thực phẩm trên địa bàn toàn tỉnh từ đó nâng cao ý thức nhân dân. Tính đến hết tháng 6/2014, toàn tỉnh xảy ra 18 vụ ngộ độc thực phẩm (*16 vụ ngộ độc nhỏ*) với 41 người mắc, không có người tử vong do ngộ độc thực phẩm.

c) Hoạt động văn hóa, thể thao

Trong tháng, ngành Văn hóa, thể thao và du lịch đã tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan những ngày kỷ niệm lớn như ngày Gia đình Việt Nam 28/6, kỷ niệm 85 năm thành lập Công đoàn Việt Nam, 67 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/7 và mít tinh ngày toàn dân phòng, chống ma túy năm 2014,...

Hoạt động thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm, chú trọng, ngành chức năng tập trung đào tạo, huấn luyện lực lượng vận động viên chuẩn bị tham gia Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VII năm 2014.

d) Tình hình thiên tai

Vào cuối tháng 6/2014, trên địa bàn tỉnh xảy ra 2 đợt mưa giông và sét đánh tại huyện Tân Sơn và huyện Hạ Hòa. Hai đợt thiên tai này không gây thiệt hại về tài sản nhưng làm 2 người dân bị chết và 4 người bị thương (*Huyện Hạ Hòa: 1 người chết, 3 người bị thương; Huyện Tân Sơn: 1 người chết, 1 người bị thương*).

e) Tình hình tai nạn giao thông

Tính đến hết tháng 6, toàn tỉnh xảy ra 25 vụ tai nạn và 28 vụ va chạm giao thông làm 28 người chết và 57 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước giảm 19 vụ tai nạn, giảm 19 người chết, giảm 24 người bị thương. Tuy nhiên, tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, số vụ tai nạn giao thông và thiệt hại về người vẫn còn ở mức cao.

f) Tình hình môi trường

Tính đến hết tháng 6, toàn tỉnh xảy ra 40 vụ cháy, 1 vụ nổ, giá trị thiệt hại ước tính 8.253 triệu đồng. Riêng trong tháng 6, xảy ra 4 vụ cháy (*Huyện Yên Lập: 2 vụ, huyện Lâm Thao: 1 vụ, huyện Đoan Hùng: 1 vụ*), giá trị thiệt hại ước tính 1.036 triệu đồng.

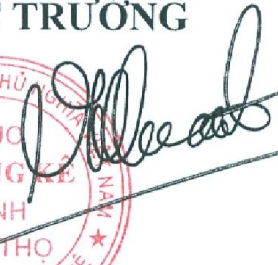

Công tác kiểm tra, thanh tra vi phạm môi trường được các ngành chức năng đẩy mạnh. Tính đến hết tháng 6, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 2 vụ vi phạm môi trường (*Thành phố Việt Trì: 1 vụ, Huyện Lâm Thao: 1 vụ*), số tiền xử phạt 740 triệu đồng.

Tóm lại: Kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong tháng tuy vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng một số ngành, lĩnh vực đã có những chuyển biến theo hướng tích cực. Thể hiện rõ nhất là chỉ số giá tiêu dùng được kiểm soát ở mức tăng thấp; sản xuất nông nghiệp ổn định và phát triển; sản xuất công nghiệp chế biến có dấu hiệu phục hồi; xuất khẩu hàng hóa tiếp tục đạt mức tăng khá.

Để giữ ổn định kinh tế vĩ mô, từng bước tháo gỡ khó khăn, tiếp tục phát triển sản xuất và bảo đảm an sinh xã hội, thời gian tới các cấp, các ngành và các địa phương cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc và đồng bộ các Nghị quyết của Chính phủ (*Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014*) theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HỘND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo CTK;
- Lưu: VT, TKTH (18b).

CỤC TRƯỞNG


Nguyễn Huy Lương